

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO

**PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI
CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT
ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838.01.07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ - năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Hồ Ngọc Hiến**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Những đóng góp mới của luận văn	5
7. Kết cấu của luận văn	6
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG	7
1.1. Khái quát trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	7
1.1.1. Khái niệm thương nhân.....	7
1.1.2. Khái niệm hàng hóa có khuyết tật.....	7
1.1.3. Khái niệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.....	7
1.1.4. Khái niệm, đặc điểm và cơ sở áp dụng trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.....	8
1.2. Khái quát pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	9
1.2.1. Khái niệm pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật.....	9
1.2.2. Nội dung pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	9
Tiểu kết chương 1.....	10

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI VIỆT NAM.....	11
2.1. Thực trạng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.....	11
2.1.1. Quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật.....	11
2.1.2. Đánh giá thực trạng pháp luật	12
2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.....	13
2.2.1. Tình hình thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.....	13
2.2.2. Đánh giá thực tiễn thi hành	14
Tiểu kết chương 2.....	14
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT	15
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật.....	15
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật	15
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật	17
3.3.1. Giải pháp nâng cao nhận thức người tiêu dùng.....	17
3.3.2. Giải pháp về tổ chức thực hiện.....	17
Tiểu kết chương 3.....	18
KẾT LUẬN	19

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật gây ra còn được gọi là trách nhiệm sản phẩm (Product liability). Với cách hiểu này, trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật gây ra được xem là một loại trách nhiệm dân sự buộc người có trách nhiệm phải bồi thường những thiệt hại mà người khác phải gánh chịu dựa trên những cơ sở phát sinh trách nhiệm đã được pháp luật quy định.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật gây ra được hình thành và áp dụng đầu tiên ở Mỹ vào đầu thế kỷ XX. Năm 1916, vụ việc Macpherson kiện công ty Motor Buick đã trở thành án lệ có tính định hướng khi xác định rằng việc không có quan hệ hợp đồng không phải là cơ sở để loại trừ trách nhiệm của các doanh nghiệp khi sản phẩm của họ được sản xuất một cách bất cẩn. Từ những năm 1930 đến những năm 1960, các luật gia tại Mỹ đã đưa ra những quan điểm về việc áp dụng trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm mà không cần dựa vào lỗi của nhà sản xuất hay còn gọi là trách nhiệm sản phẩm nghiêm ngặt (Strict liability). Vào năm 1963, trong vụ việc Greenman kiện *Yuba Power Products*, các Thẩm phán của Tòa án tối cao California đã khẳng định và hoàn thiện thêm các luận điểm về quy tắc trách nhiệm nghiêm ngặt đối với các sản phẩm có khiếm khuyết. Năm 1965, Viện Luật Hoa Kỳ (American Law Institute) ban hành Bộ pháp điển “Restatement 2nd of Torts” đã đưa ra những quy định về trách nhiệm đối với những sản phẩm có khiếm khuyết tại mục 402A. Theo đó, trách nhiệm đối với sản phẩm khiếm khuyết được quy định “*một người bán bất kỳ một sản phẩm nào trong tình trạng có khiếm khuyết có thể gây nguy hiểm cao người sử dụng hoặc cho khách hàng, hoặc cho tài sản của họ sẽ phải chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại về thể chất xảy ra đối với người sử dụng hoặc khách hàng hay tài sản của họ*”. Trong một thời gian ngắn, quy tắc về trách nhiệm nghiêm ngặt đã lan ra khắp nước Mỹ

và vào năm 2003, nó đã trở thành luật của phần lớn các bang của Mỹ và được hình thành tại các quốc gia khác trên thế giới như ở Châu Âu (Liên minh châu Âu, các nước thành viên), ở châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan,.... Sự phát triển của chế định này là một bước tiến của pháp luật ở nhiều nước trong việc kiểm soát các doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm vì lợi ích của người tiêu dùng và cộng đồng. Việc thừa nhận và quy định chế định bồi thường thiệt hại của thương nhân do sản phẩm có khuyết tật vừa giúp bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng, vừa thúc đẩy các nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm tạo ra các sản phẩm an toàn hơn, có chất lượng cao hơn thông qua việc ràng buộc trách nhiệm của họ.

Trong những năm qua, Việt Nam cũng đã dành nhiều sự quan tâm đến quyền lợi của người tiêu dùng. Chế định bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật xuất hiện đầu tiên trong Pháp lệnh bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 1999. Sau đó, được tiếp tục ghi nhận trong các văn bản pháp luật khác như Bộ Luật dân sự năm 2005, Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010, Bộ Luật dân sự 2015. Tuy nhiên, so với các nước trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật ở Việt Nam vẫn còn là một chế định tương đối mới. Hệ thống pháp luật điều chỉnh trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật của Việt Nam hiện nay vẫn còn thiếu, chưa rõ ràng, không thể hiện đầy đủ bản chất của chế định cũng như còn quy định rải rác ở nhiều văn bản pháp luật, thiếu tính đồng bộ gây khó khăn cho quá trình áp dụng. Về thực tiễn thực thi pháp luật trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật vẫn chưa đạt được hiệu quả, quá trình thực hiện còn khá sơ sài không được chú trọng, quyền lợi của người tiêu dùng chưa được bảo vệ một cách triệt để. Vì vậy, việc nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật là rất cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn góp phần đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng trong điều kiện thị trường cạnh tranh

hiện nay. Chính vì vậy, tác giả chọn vấn đề “*Pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng*” để làm đề tài luận văn của mình với hy vọng sẽ góp phần làm rõ hơn chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật trong pháp luật Việt Nam để từ đó có thể đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật điều chỉnh vấn đề này trong thời gian tới.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Tại một số quốc gia có nền kinh tế phát triển thì trách nhiệm sản phẩm của doanh nghiệp được coi là một trong những chủ đề đáng được quan tâm và bàn luận. Có thể thấy rằng, quan điểm chung của các nhà nghiên cứu thể hiện trong các bài viết đều cho rằng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật là một trong những công cụ pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong nền kinh tế thị trường.

Hiện nay, trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật mặc dù đã được một số nhà nghiên cứu luật học quan tâm nhưng trong các văn bản pháp luật của Việt Nam nó vẫn chưa được sử dụng như một thuật ngữ pháp lý chính thức. Chính vì vậy, thúc đẩy việc đầu tư nghiên cứu sâu hơn về bản chất, đặc điểm, mô hình trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật ở Việt Nam là hết sức cần thiết. Tình hình nghiên cứu về chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật ở nước ta đang dần nhận được sự quan tâm từ các nhà nghiên cứu trong giới luật học. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu chuyên sâu về chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật vẫn còn là con số ít ỏi và đa số chỉ là các bài viết nghiên cứu bước đầu chủ yếu mang tính khái quát chung, thiên về lý luận. Nhưng những đề xuất về phương diện tổ chức thực thi, những biện pháp tác động vào tâm lý của người tiêu dùng vẫn còn là vấn đề bỏ ngõ và chưa nhận được nhiều sự quan tâm.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn hướng đến mục đích đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Từ tình hình, đối tượng, phạm vi và mục đích nghiên cứu đã nêu tác giả xác định những nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản như khái niệm, đặc điểm của hàng hóa có khuyết tật; khái niệm, đặc điểm và cơ sở áp dụng trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đánh giá về thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng quy định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật ở Việt Nam hiện nay trong việc bảo vệ quyền, lợi ích của người tiêu dùng làm cơ sở cho tác giả đề xuất các giải pháp.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu những vấn đề pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nội dung: Trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

Phạm vi không gian: Những nội dung liên quan đến thực tiễn áp dụng pháp luật, luận văn nghiên cứu giới hạn trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

Phạm vi thời gian: Khi nghiên cứu thực tiễn áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật gây ra ở Việt Nam, tác giả chủ yếu tập trung vào mốc thời gian từ năm 2017 đến năm 2021.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Để làm rõ các vấn đề nghiên cứu, phương pháp luận nghiên cứu của đề tài là Chủ nghĩa Mác Lênin về duy vật biện chứng và duy vật lịch sử; Tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng về nền kinh tế thị trường, về chính sách bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng... là kim chỉ nam cho phương pháp luận nghiên cứu của đề tài luận văn.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được đề tài này tác giả sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau để giải quyết từng vấn đề cụ thể trong nội dung nghiên cứu như:

Phương pháp lịch sử chủ yếu được sử dụng ở Chương 1 của luận văn để làm rõ bối cảnh ra đời và quá trình phát triển của chế định bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật.

Phương pháp so sánh được sử dụng để đánh giá được tính thống nhất của chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật trong các văn bản pháp luật của Việt Nam trong Chương 1 của luận văn.

Phương pháp phân tích, tổng hợp được tác giả chọn sử dụng trong cả hai chương của luận văn để giải quyết các vấn đề về lý luận, làm rõ các quy định của pháp luật kết hợp với việc tiến hành thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau (như sách, báo, tạp chí, trang tin điện tử,...) để làm cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến thực trạng quy định pháp luật, thực tiễn thi hành.

6. Những đóng góp mới của luận văn

Về lý luận, luận văn góp phần hoàn thiện, bổ sung những nội dung cơ bản liên quan đến chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do

hàng hóa có khuyết tật như khái niệm, đặc điểm, phạm vi đối tượng điều chỉnh, phạm vi chủ thể của chế định này.

Về thực tiễn, với những nội dung đạt được về mặt lý luận luận văn có thể trang bị những kiến thức cơ bản về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật cho người tiêu dùng, các doanh nghiệp; cung cấp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông tin, tài liệu tham khảo trong quá trình thực thi; đồng thời luận văn còn có thể được sử dụng như một nguồn tài liệu tham khảo cho người làm công tác giảng dạy, nghiên cứu, học tập.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn có kết cấu gồm 03 chương, bao gồm:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và thực tiễn áp dụng ở Việt Nam.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

1.1. Khái quát trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

1.1.1. Khái niệm thương nhân

Theo Luật Thương mại năm 2005 (khoản 1, Điều 6), *Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh.*

1.1.2. Khái niệm hàng hóa có khuyết tật

Theo Khoản 3 Điều 1 Luật BVQLNTD 2010 quy định “Hàng hóa có khuyết tật là hàng hóa không bảo đảm an toàn cho người tiêu dùng, có khả năng gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng, kể cả trường hợp hàng hóa đó được sản xuất theo đúng tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật hiện hành nhưng chưa phát hiện được khuyết tật tại thời điểm hàng hóa được cung cấp cho người tiêu dùng”. Hàng hóa có khuyết tật bao gồm: Hàng hóa sản xuất hàng loạt có khuyết tật phát sinh từ thiết kế kỹ thuật; Hàng hóa đơn lẻ có khuyết tật phát sinh từ quá trình sản xuất, chế biến, vận chuyển, lưu giữ; Hàng hóa tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn trong quá trình sử dụng nhưng không có hướng dẫn, cảnh báo đầy đủ cho NTD.

1.1.3. Khái niệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Theo Khoản 1, Điều 3, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 thì *người tiêu dùng là người mua, người sử dụng hàng hóa, dịch vụ cho mục đích tiêu dùng, sinh hoạt của cá nhân, gia đình, tổ chức.*

Điều 4, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 khẳng định: “*Bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng là trách nhiệm chung của Nhà nước và toàn xã hội*”. Như vậy, với vai trò, tầm quan trọng của người tiêu dùng, việc bảo vệ

quyền lợi của người tiêu dùng được coi là trách nhiệm chung của mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức. Trong đó Nhà nước thông qua các cơ quan chức năng của mình có vai trò quan trọng nhất trong việc thực hiện các hoạt động nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

1.1.4. Khái niệm, đặc điểm và cơ sở áp dụng trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật gây ra cho người tiêu dùng là những hậu quả bất lợi về mặt vật chất mà tổ chức, các nhân phải gánh chịu do cung cấp hàng hóa có khuyết tật gây ra thiệt hại cho người tiêu dùng, không phụ thuộc vào tổ chức, cá nhân đó có lỗi hay không trong việc tạo ra hàng hóa có khuyết tật.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật là một loại trách nhiệm dân sự mà theo đó một người có trách nhiệm, nghĩa vụ phải bồi thường những tổn thất, thiệt hại mà người khác phải gánh chịu dựa trên những cơ sở làm phát sinh trách nhiệm, nghĩa vụ đó.

Thứ hai, Chủ thể có quyền yêu cầu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật theo định nghĩa trên là người tiêu dùng hàng hóa có khuyết tật dù họ có hay không có sự thỏa thuận với các chủ thể trong chuỗi cung ứng sản phẩm cũng đều có quyền yêu cầu đòi bồi thường cho những thiệt hại mà hàng hóa có khuyết tật gây ra cho họ.

Thứ ba, chủ thể chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật là một chủ thể nhất định tham gia vào quy trình đưa một hàng hóa, sản phẩm đến tay người tiêu dùng và chủ thể đó có thể có mối liên hệ trực tiếp hoặc không có mối liên hệ trực tiếp với người tiêu dùng.

Thứ tư, cơ sở để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật phát sinh trên thực tế là việc có tồn tại hàng hóa, sản phẩm khiếm

khuyết, khuyết tật và khiếm khuyết, khuyết tật đó là nguyên nhân gây ra những thiệt hại cho người tiêu dùng khi sử dụng nó.

Cơ sở để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật bao gồm sự tồn tại khiếm khuyết, khuyết tật của hàng hóa, sản phẩm, thiệt hại xảy ra trên thực tế và mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại với khiếm khuyết, khuyết tật của hàng hóa, sản phẩm. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại được áp dụng khi thỏa mãn bốn căn cứ áp dụng sau: Có hành vi vi phạm; Có thiệt hại thực tế xảy ra; Có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại thực tế xảy ra và Có lỗi.

1.2. Khái quát pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

1.2.1. Khái niệm pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật

Khái niệm pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật như sau:

Pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật là tập hợp quy phạm pháp luật theo đó tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh hàng hóa có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật do mình cung cấp gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng kể cả khi họ không biết hay không có lỗi trong việc phát sinh khuyết tật.

1.2.2. Nội dung pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp hàng hóa có khuyết tật do mình cung cấp gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng, kể cả khi tổ chức, cá nhân đó không biết hoặc không có lỗi trong việc phát sinh khuyết tật, trừ trường hợp miễn trách nhiệm được quy định tại Điều 24 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa ở đây được hiểu bao

gồm: Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa; Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa; Tổ chức, cá nhân gắn tên thương mại lên hàng hóa hoặc sử dụng nhãn hiệu, chỉ dẫn thương mại cho phép nhận biết đó là tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa; Tổ chức, cá nhân trực tiếp cung cấp hàng hóa có khuyết tật cho người tiêu dùng trong trường hợp không xác định được tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bồi thường thiệt hại quy định. Bên cạnh đó, Điều 23 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 cũng quy định việc bồi thường thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Tiểu kết chương 1

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG
THIỆT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HÓA CÓ KHUYẾT TẬT
ĐỂ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG VÀ THỰC TIỄN
ÁP DỤNG TẠI VIỆT NAM

2.1. Thực trạng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

2.1.1. Quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật

a) Quy định về hàng hóa khuyết tật

Khoản 3 Điều 3 Luật BVQLNTD năm 2010 đã quy định khái niệm về hàng hóa có khuyết tật, theo đó, *“hàng hóa có khuyết tật là hàng hóa không bảo đảm an toàn cho người tiêu dùng, có khả năng gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người tiêu dùng, kể cả trường hợp hàng hóa đó được sản xuất theo đúng tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật hiện hành nhưng chưa phát hiện được khuyết tật tại thời điểm hàng hóa được cung cấp cho người tiêu dùng, bao gồm: Hàng hóa sản xuất hàng loạt có khuyết tật phát sinh từ thiết kế kỹ thuật; Hàng hóa đơn lẻ có khuyết tật phát sinh từ quá trình sản xuất, chế biến, vận chuyển, lưu giữ; Hàng hóa tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn trong quá trình sử dụng nhưng không có hướng dẫn, cảnh báo đầy đủ cho người tiêu dùng.”*

b) Quy định về các chủ thể trong pháp luật trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật

Khoản 2 Điều 23 quy định tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa có trách nhiệm đối với hàng hóa của mình bao gồm: tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa; tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa; tổ chức, cá nhân gắn tên thương mại lên hàng hóa hoặc sử dụng nhãn hiệu, chỉ dẫn thương mại cho phép nhận biết đó là tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa; tổ chức, cá nhân trực tiếp cung cấp hàng hóa cho người tiêu dùng.

c) Quy định về việc tổ chức thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm

Cơ quan có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là Bộ Công thương với các trách nhiệm cụ thể được nêu tại Điều 48 Luật BVQLNTD năm 2010. Cục Quản lý cạnh tranh là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Công thương thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Ngoài ra, UBND các cấp cũng có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong phạm vi địa phương mình quản lý.

d) Các quy định về giải quyết tranh chấp và xử lý hành vi vi phạm trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm

Khi phát sinh tranh chấp, Luật BVQLNTD năm 2010 và Nghị định 99/2011/NĐ-CP quy định có thể giải quyết thông qua các phương thức thương lượng, hòa giải, trọng tài hoặc tòa án.

Theo quy định tại Điều 11 Luật BVQLNTD năm 2010, các cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Đánh giá thực trạng pháp luật

**** Ưu điểm***

Thứ nhất, BLDS năm 2005 là luật chung, Luật BVQLNTD là luật chuyên ngành về trách nhiệm BTTH do hàng hóa có khuyết tật gây ra cho NTD.

Thứ hai, pháp luật hiện hành quy định về trách nhiệm BTHH do hàng hóa có khuyết tật gây ra cho NTD là một loại trách nhiệm dân sự đặc biệt, không phụ thuộc vào yếu tố lỗi của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa.

Thứ ba, các quy định về trách nhiệm BTTH do hàng hóa có khuyết tật gây ra cho NTD trong hệ thống pháp luật Việt Nam là cơ sở pháp lý để phân biệt với các loại trách nhiệm khác của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa đối với hàng hóa đã cung cấp cho NTD.

**** Tồn tại, hạn chế***

Luật BVQLNTD năm 2010 quy định chung chung, không rõ ràng về đối tượng áp dụng trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật.

Cách quy định của luật hiện hành cũng không có sự thống nhất về đối tượng của trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hóa có khuyết tật.

Luật BVQLNTD năm 2010 mặc dù có đề cập đến hàng hóa khiếm khuyết nhưng lại thiếu các quy định hướng dẫn cách thức xác định hàng hóa khiếm khuyết.

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, người sản xuất phải có trách nhiệm bồi thường khi hàng hóa có khiếm khuyết gây ra thiệt hại. Tuy nhiên, lại không quy định rõ người sản xuất ở đây là người sản xuất toàn bộ hay người sản xuất một bộ phận cấu thành nên sản phẩm.

Chưa quy định thời hiệu khởi kiện yêu cầu BTTH. Luật BVQLNTD quy định viện dẫn thời hiệu khởi kiện theo pháp luật về dân sự.

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã thông báo thu hồi hàng hóa có khuyết tật đến NTD trước thời điểm hàng hóa gây thiệt hại nhưng NTD không mang hàng hóa đến để nhà sản xuất sửa chữa, thay thế hoặc đổi sản phẩm khác mà vẫn sử dụng hàng hóa có khuyết tật. Hoặc trường hợp tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa có khuyết tật do tuân thủ quy định bắt buộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

2.2.1. Tình hình thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại của thương nhân do hàng hóa có khuyết tật để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Theo thống kê của Cục Quản lý cạnh tranh trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Tính cả năm 2021, Cục đã ghi nhận hơn 13.000 cuộc gọi với người tiêu dùng trên đa dạng các lĩnh vực, tăng 17,6% so với năm 2020. Trong đó, Cục đã tiếp nhận, tư vấn và hỗ trợ giải quyết cho gần 2.600 trường hợp

thông qua gọi điện và gửi đơn, thư phản ánh, kiến nghị của người tiêu dùng; với gần 1.300 vụ việc (chiếm khoảng 50% tổng vụ việc mà Cục đã tư vấn, hỗ trợ) được giải quyết qua đơn, thư phản ánh, yêu cầu hỗ trợ của người tiêu dùng về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, giảm khoảng 12% so với năm 2020, nhưng tăng 122% so với năm 2019 và 185% so với năm 2018.

Cũng theo thống kê của Cục Quản lý cạnh tranh thì trong 2021, hai thành phố lớn nhất của cả nước là TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội vẫn dẫn đầu cả nước về số lượng yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của người tiêu dùng. Cụ thể, TP. Hồ Chí Minh chiếm 34,76%; Hà Nội chiếm 22,45%.

2.2.2. Đánh giá thực tiễn thi hành

Theo nhận định của tác giả, hành vi vi phạm các quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp đối với hàng hoá xuất phát từ những nguyên nhân chủ yếu sau:

Thứ nhất, trong mối quan hệ với doanh nghiệp người tiêu dùng thường là bên yếu thế, khó có cơ hội bình đẳng so với bên cung ứng hàng hoá. Khả năng để nhận biết khiếm khuyết của hàng hoá là rất thấp, chỉ đến khi các sai phạm bị cơ quan chức năng phát hiện, phanh phui, người tiêu dùng mới biết mình đã và đang dùng phải hàng hoá kém chất lượng.

Thứ hai, nhiều trường hợp người tiêu dùng tiến hành khiếu nại, khiếu kiện để đòi quyền lợi cho mình nhưng lại không nhận được sự hợp tác từ phía các doanh nghiệp.

Thứ ba, cơ chế quản lý phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền còn yếu và chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm về trách nhiệm sản phẩm còn nhẹ, không đủ sức để răn đe.

Thứ tư, các quy định về trách nhiệm sản phẩm chưa hoàn chỉnh, còn đặt nặng yếu tố lỗi trong việc xác định trách nhiệm của người sản xuất, cung ứng hàng hoá.

Thứ năm, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn yếu kém.

Tiểu kết chương 2

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI CỦA THƯƠNG NHÂN DO HÀNG HOÁ CÓ KHUYẾT TẬT

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật

Cần thiết phải tính đến một lộ trình hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật ở Việt Nam thay vì du nhập ngay lập tức toàn bộ các quy tắc của trách nhiệm sản phẩm.

Sự thiếu vắng trong cơ chế giải quyết bồi thường trách nhiệm sản phẩm ở Việt Nam những trường hợp như hàng hoá đã được chuyển giao từ các nhà sản xuất; vấn đề liên đới bồi thường từ nhà sản xuất với các chủ thể khác trong chuỗi phân phối; nhà quảng cáo có trách nhiệm bồi thường sản phẩm nếu quảng cáo sai sự thật hay không, nhà phân phối sản phẩm chỉ phải bồi thường trong trường hợp không xác định được nhà sản xuất...? pháp luật Việt Nam nên quy định theo hướng người tiêu dùng có thể lựa chọn kiện trách nhiệm sản phẩm bất kỳ ai trong chuỗi cung cấp sản phẩm.

Trên cơ sở các nghiên cứu của mình, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong thời gian tới như: giải pháp về pháp lý, giải pháp về tổ chức thực thi và giải pháp nâng cao nhận thức người tiêu dùng.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật

a) Xác định mô hình trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật mà Việt Nam cần xây dựng

Áp dụng quan niệm trách nhiệm nghiêm ngặt để xây dựng pháp luật trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm ở Việt Nam là phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế.

b) Quy định về đối tượng áp dụng của trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật

Nghiên cứu mở rộng đối tượng của trách nhiệm với sản phẩm là các bất động sản, các loại nông sản và một số sản phẩm dịch vụ.

Bổ sung quy định về sản phẩm, theo đó, sản phẩm là kết quả của quá trình lao động, sản xuất tồn tại dưới dạng hữu hình hoặc vô hình có giá trị và giá trị sử dụng phục vụ cho mục đích tiêu dùng hoặc kinh doanh.

Thay thế thuật ngữ “*hàng hóa khuyết tật*” bằng thuật ngữ “*sản phẩm khiếm khuyết*” để không bỏ sót các trường hợp doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm sản phẩm.

c) Quy định về chủ thể chịu trách nhiệm sản phẩm

Thay thế “*Tổ chức, cá nhân sản xuất hàng hóa*” tại điểm a, khoản 2 thành “*Tổ chức, cá nhân sản xuất ra một sản phẩm hoàn chỉnh; tổ chức, cá nhân cung cấp nguyên liệu hoặc một bộ phận cấu thành của sản phẩm*”.

Bổ sung các chủ thể có khả năng chịu trách nhiệm sản phẩm như “*Người thứ ba tham gia vào quá trình đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng bao gồm: người vận chuyển, người quảng cáo, người trung gian có chuyên môn và trình độ hiểu biết nhất định về sản phẩm*”.

Bổ sung thêm quy định tại khoản 2 “*Các tổ chức, cá nhân trên có trách nhiệm liên đới trong việc bồi thường thiệt hại do sản phẩm có khiếm khuyết gây ra*” để tạo điều kiện cho người tiêu dùng khi họ có yêu cầu bồi thường những thiệt hại mà mình đã gánh chịu vì những khiếm khuyết của sản phẩm gây ra.

d) Quy định về thiệt hại được bồi thường

Bổ sung quy định về bồi thường thiệt hại đối với tinh thần, danh dự, nhân phẩm, uy tín của người tiêu dùng khi bị thiệt hại để đảm bảo cho quyền lợi của họ như cách quy định của pháp luật dân sự.

e) Quy định về miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật

Bổ sung các trường hợp mà tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh được miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật như: (i) Người tiêu dùng sử dụng sản phẩm đã hết hạn sử dụng; (ii) Đã hết thời hiệu khiếu nại,

khởi kiện theo quy định của pháp luật; (iii) Đã có thông báo thu hồi sản phẩm có khiếm khuyết đến người tiêu dùng trước thời điểm gây thiệt hại nhưng người tiêu dùng vẫn tiếp tục sử dụng; (iv) Sản phẩm có khiếm khuyết do tuân thủ quy định bắt buộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (v) Thiệt hại phát sinh do lỗi của người tiêu dùng.

f) Những quy định liên quan đến việc giải quyết tranh chấp và xử lý hành vi vi phạm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật

Bổ sung các quy định về cơ chế hỗ trợ từ phía các cơ quan nhà nước trong trường hợp người tiêu dùng tự mình khiếu nại tới các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh để yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ngoài ra, cũng cần thay đổi mức xử lý các hành vi vi phạm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật hiện nay.

Nghiên cứu để nâng cao mức xử phạt bằng tiền cũng như thêm vào các hình thức xử phạt bổ sung khác có tính nghiêm khắc hơn trong việc xử phạt các hành vi vi phạm trách nhiệm sản phẩm trong thời gian tới.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật

3.3.1. Giải pháp nâng cao nhận thức người tiêu dùng

Chú trọng công tác nâng cao nhận thức người tiêu dùng về chế định này thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật.

Cần đa dạng hóa các hình thức và nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật.

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh nên sử dụng loại hình bảo hiểm dành riêng cho hàng hoá của mình.

3.3.2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

Củng cố, kiện toàn bộ máy bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao trình độ, năng lực thi hành của các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng và đặc biệt là tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để ngăn chặn hàng hoá khiếm khuyết đến tay người tiêu dùng và xử lý thu hồi kịp thời khi phát hiện hàng hoá có khiếm khuyết đang lưu thông trên thị trường.

Ngoài ra, việc thiết lập, hoàn thiện cơ chế phối hợp, kết hợp giữa các cơ quan quản lý cơ liên quan cần được chú trọng để tránh tình trạng chồng chéo thẩm quyền, đùn đẩy trách nhiệm; tăng cường hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết và thực thi nghiêm các quy định định pháp luật để công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có hiệu quả.

Phát huy vai trò của Hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng và các hiệp hội ngành nghề trong việc bảo quyền lợi người tiêu dùng.

Có các biện pháp để nâng cao vai trò của Toà án trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nói riêng và hiệu quả của công tác bảo vệ người tiêu dùng nói chung.

Xây dựng một mô hình thống nhất và phù hợp để việc quản lý, tiếp nhận và xử lý các vụ việc liên quan đến khiếu nại của người tiêu dùng có hiệu quả hơn, nhằm tránh sự quá tải và vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng cũng được phân bổ một cách hợp lý.

Tiểu kết chương 3

KẾT LUẬN

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật hay còn gọi là trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sản phẩm đã được hình thành và phát triển từ rất lâu ở các nước có nền kinh tế phát triển như Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu. Với quá trình phát triển lâu dài như vậy, tại những nước này đã có rất nhiều những bài báo, công trình nghiên cứu của các nhà khoa học luật ra đời nghiên cứu chuyên sâu với nhiều khía cạnh về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật. Những công trình nghiên cứu đã góp phần xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật tại các quốc gia này ngày càng phát triển và trở thành nền tảng định hướng cho các quốc gia khác. Trong khi đó, ở Việt Nam, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật vẫn còn là một khái niệm tương đối khá mới mẻ. Thật vậy, các công trình nghiên cứu mang tính chất chuyên sâu của các nhà khoa học luật Việt Nam về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật vẫn còn là con số quá ít ỏi, đa phần chỉ dừng lại ở các bài viết mang tính khái quát chung chung. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật điều chỉnh trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật cũng mới được hình thành một cách sơ khai và chưa hoàn chỉnh để phản ánh đầy đủ bản chất, những nội dung cơ bản của trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật. Các quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong các văn bản pháp luật vẫn chưa đầy đủ, rõ ràng, thiếu tính hợp lý. Thực tiễn thực thi pháp luật vẫn còn nhiều bất cập và thiếu sót vẫn chưa đủ để tạo nên hiệu quả như mong đợi. Để đề cao trách nhiệm của các chủ thể trong chuỗi cung ứng hàng hoá cần phải hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật. Do đó, việc tiến hành đầu tư nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa quan trọng và rất cần thiết.

Nội dung luận văn đã thể hiện được khái quát cơ sở lý luận về hàng hoá có khuyết tật, trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật; tác giả cũng đưa ra được những phân tích, đánh giá những về quy định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 và các văn bản pháp luật hướng dẫn, về thực trạng thực thi các quy định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp về mặt pháp lý, tổ chức thực thi và nâng cao nhận thức người tiêu dùng nhằm góp phần vào công cuộc xây dựng, định hình mô hình trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, qua đó cũng góp phần nâng cao hiệu quả thực thi của chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong thực tiễn.

Trên cơ sở bước đầu nghiên cứu về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật trong luận văn này, trong thời gian tới, tác giả tiếp tục mở rộng phạm vi tìm hiểu về trách nhiệm sản phẩm tại một số quốc gia phát triển điển hình khác như Nhật Bản, Canada, Hàn Quốc. Đồng thời, tác giả cũng xác định hướng nghiên cứu chuyên sâu vào từng nội dung cơ bản của chế định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật như: hàng hoá khiếm khuyết thuộc đối tượng điều chỉnh của trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật, quan niệm về trách nhiệm nghiêm ngặt, các chủ thể của trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật, các trường hợp được miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật. Tác giả hy vọng rằng, những nghiên cứu của mình sẽ trở thành một nguồn tài liệu tham khảo có ý nghĩa, có thể đóng góp một phần vào quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật điều chỉnh trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hàng hoá có khuyết tật tại Việt Nam trong thời gian tới.